



DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.14.07S.2025.1727>

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC MÔN TIẾNG ANH Ở CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC PHƯỜNG TAM THẮNG, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH ĐÁP ỨNG CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

Bùi Thị Thanh Tuyền

Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

Email: tuyengoat79@gmail.com

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: ...; Ngày nhận chỉnh sửa: ...; Ngày duyệt đăng: ...

Tóm tắt

Bài viết tập trung nghiên cứu thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Tiếng Anh tại các trường tiểu học phường Tam Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh trong bối cảnh triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Thông qua phương pháp khảo sát bằng bảng hỏi đối với cán bộ quản lý và giáo viên, kết quả nghiên cứu cho thấy công tác quản lý dạy học môn Tiếng Anh đã đạt được những kết quả tích cực như nhận thức tương đối thống nhất về vai trò quản lý, việc lập kế hoạch và tổ chức dạy học bước đầu bám sát mục tiêu phát triển năng lực, cũng như sự quan tâm đến đổi mới phương pháp và kiểm tra, đánh giá. Tuy nhiên, nghiên cứu cũng chỉ ra một số hạn chế liên quan đến tính chiến lược của kế hoạch, mức độ dạy học phân hóa, cá thể hóa, hiệu quả sử dụng kết quả đánh giá và điều kiện bảo đảm thực hiện. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất các giải pháp quản lý nhằm nâng cao hiệu quả dạy học môn Tiếng Anh, đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Từ khóa: *Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, hoạt động dạy học, năng lực học sinh, phường Tam Thắng, tiếng Anh, trường tiểu học.*

Trích dẫn: Bùi, T. T. T. (2025). Quản lý hoạt động dạy học môn tiếng Anh ở các trường tiểu học phường Tam Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh đáp ứng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 14(07S), 343-356. <https://doi.org/10.52714/dthu.14.07S.2025.1727>

Copyright © 2025 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

MANAGEMENT OF ENGLISH LANGUAGE TEACHING ACTIVITIES IN PRIMARY SCHOOLS IN TAM THANG WARD, HO CHI MINH CITY UNDER THE 2018 GENERAL EDUCATION CURRICULUM

Bui Thi Thanh Tuyen

Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam

Email: tuyengoat79@gmail.com

Article history

Received: ...; Received in revised form: ...; Accepted: ...

Abstract

This article examines the current state of managing English language teaching activities in primary schools in Tam Thang Ward, Ho Chi Minh City under the 2018 General Education Curriculum. Using a questionnaire-based survey administered to school administrators and teachers, the findings indicate that the management of English teaching has achieved several positive outcomes, including a relatively shared awareness of the role of management, initial alignment of planning and instructional organization with competency-based objectives, and increased attention to innovation in teaching methods as well as assessment and evaluation practices. However, there are several limitations related to the strategic nature of planning, the extent of differentiated and individualized instruction, the effective use of assessment results, and the conditions ensuring implementation. Thereby, the article proposes a set of management solutions aimed at improving the effectiveness of English language teaching in primary schools to meet the requirements of the 2018 General Education Curriculum.

Keywords: *English language, primary schools, students' competencies, Tam Thang Ward, Teaching activities, the 2018 General Education Curriculum.*

1. Giới thiệu

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, tiếng Anh giữ vai trò quan trọng như một công cụ giao tiếp quốc tế và là phương tiện tiếp cận tri thức, khoa học - công nghệ và cơ hội phát triển kinh tế - xã hội. Việc nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh đã trở thành yêu cầu bắt buộc đối với các hệ thống giáo dục, trong đó có giáo dục phổ thông.

Từ góc độ lý luận giáo dục, các nghiên cứu của Chomsky (1965) về năng lực ngôn ngữ đã đặt nền tảng cho quan điểm phân biệt giữa năng lực và việc thực hiện ngôn ngữ, từ đó định hướng các phương pháp dạy học tập trung vào khả năng sử dụng ngôn ngữ trong thực tiễn. Tiếp nối quan điểm này, Mrowicki (1986) trong các nghiên cứu về giáo dục dựa trên năng lực đã khẳng định rằng chương trình giáo dục cần hướng đến việc người học có thể vận dụng kiến thức, kỹ năng để thực hiện các nhiệm vụ cụ thể, thay vì chỉ ghi nhớ nội dung học tập. Đây là cơ sở lý luận quan trọng cho định hướng dạy học ngoại ngữ theo tiếp cận phát triển năng lực hiện nay.

Tại Việt Nam, định hướng đổi mới giáo dục theo tiếp cận phát triển năng lực được thể hiện rõ trong Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (2013) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trong đó nhấn mạnh việc chuyển từ giáo dục nặng về truyền thụ kiến thức sang phát triển năng lực và phẩm chất người học. Đối với lĩnh vực ngoại ngữ, Chính phủ (2008) đã ban hành Quyết định số 1400/2008/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020”, nhằm nâng cao năng lực ngoại ngữ cho học sinh, sinh viên và nguồn nhân lực quốc gia.

Luật Giáo dục năm 2019 tiếp tục khẳng định vai trò của giáo dục phổ thông trong việc hình thành và phát triển năng lực cho người học (Quốc hội, 2019). Trên cơ sở đó, Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018) đã ban hành Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, chính thức triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 với định hướng phát triển năng lực. Đối với môn Tiếng Anh, Chương trình môn Tiếng Anh xác định mục tiêu trọng tâm là phát triển năng lực giao tiếp cho học sinh và được triển khai ngay từ cấp tiểu học, coi đây là nền tảng cho việc học tập ngoại ngữ ở các cấp học tiếp theo.

Để triển khai hiệu quả Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, công tác quản lý hoạt động dạy học trong nhà trường có vai trò quyết định. Nghiên cứu của Richards (2019) cho thấy hiệu quả thực hiện chương trình phụ thuộc lớn vào năng lực quản lý, tổ chức dạy học và phát triển đội ngũ giáo viên. Tại Việt Nam, Nguyễn (2017) cũng khẳng định rằng quản lý giáo dục trong bối cảnh đổi mới cần tập trung vào quản lý hoạt động chuyên môn và phát triển năng lực đội ngũ nhằm đáp ứng yêu cầu của chương trình giáo dục mới.

Ở bậc tiểu học, hoạt động dạy học tiếng Anh chịu sự điều chỉnh của nhiều văn bản pháp lý quan trọng như Điều lệ trường tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2020), các quy định về đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh, cũng như Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH năm 2023 hướng dẫn tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2023). Các văn bản này đặt ra yêu cầu cụ thể đối với nhà trường và đội ngũ quản lý trong việc tổ chức, chỉ đạo và kiểm tra hoạt động dạy học tiếng Anh theo định hướng phát triển năng lực.

Tuy nhiên, thực tiễn triển khai dạy học tiếng Anh ở cấp tiểu học hiện nay vẫn còn nhiều khó khăn, như hạn chế về đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và sự chưa đồng bộ trong phương pháp giảng dạy. Nhiều nghiên cứu trong nước, tiêu biểu như của Lê (2019), Lê và Phạm (2020), Lý và Phạm (2023), đã chỉ ra rằng việc nâng cao hiệu quả dạy học tiếng Anh cần gắn chặt với đổi mới công tác quản lý theo tiếp cận phát triển năng lực. Các kết quả nghiên cứu này cho thấy vấn đề quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh là cần thiết và có tính xuyên suốt ở các cấp học.

Về mặt địa bàn nghiên cứu, phần lớn các công trình nghiên cứu về quản lý dạy học tiếng Anh ở tiểu học tập trung tại các quận nội thành Hà Nội hoặc khu vực trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh. Trong khi đó, tại các địa bàn đang trong quá trình đô thị hóa nhanh, có điều kiện kinh tế - xã hội và đặc điểm dân cư riêng như phường Tam Thắng, việc nghiên cứu chuyên sâu về quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 còn hạn chế. Đặc thù địa phương đặt ra những yêu cầu quản lý khác với các khu vực trung tâm, do đó không thể áp dụng máy móc các mô hình quản lý đã được nghiên cứu ở những địa bàn khác.

Xuất phát từ yêu cầu triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, các quy định pháp lý hiện hành của ngành giáo dục, thực tiễn quản lý dạy học tiếng Anh tại địa phương và khoảng trống nghiên cứu nêu trên, việc lựa chọn nghiên cứu “Quản lý hoạt động dạy học môn Tiếng Anh ở các trường tiểu học phường Tam Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh đáp ứng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018” là cần thiết, có ý nghĩa khoa học và thực tiễn. Kết quả nghiên cứu kỳ vọng góp phần đánh giá thực trạng, đề xuất những khuyến nghị phù hợp với điều kiện của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và thực tiễn ở địa phương, qua đó nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh ở các trường tiểu học.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu được thực hiện theo phương pháp nghiên cứu định lượng mô tả, sử dụng khảo sát bằng bảng hỏi nhằm đánh giá thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Tiếng Anh tại các trường tiểu học trên địa bàn phường Tam Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh trong bối cảnh triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Cách tiếp cận này cho phép lượng hóa nhận định của các chủ thể liên quan, từ đó phân tích mức độ thực hiện và hiệu quả của các nội dung quản lý trong nhà trường.

2.1. Đối tượng và mẫu nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu là hoạt động quản lý dạy học môn Tiếng Anh ở các trường tiểu học đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Mẫu khảo sát gồm 42 đối tượng, được lựa chọn tại 06 trường tiểu học trên địa bàn phường Tam Thắng, bao gồm: 17 cán bộ quản lý, 25 giáo viên (giáo viên) trực tiếp giảng dạy môn Tiếng Anh. Việc lựa chọn các nhóm đối tượng này nhằm thu thập thông tin từ các góc độ khác nhau: quản lý và tổ chức thực hiện, qua đó phản ánh tương đối toàn diện thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Tiếng Anh tại các nhà trường. Mẫu nghiên cứu được lựa chọn theo phương pháp chọn mẫu thuận tiện có chủ đích, phù hợp với phạm vi, điều kiện và mục tiêu nghiên cứu của bài báo.

2.2. Công cụ và phương pháp thu thập dữ liệu

Công cụ thu thập dữ liệu chính của nghiên cứu là bảng hỏi khảo sát. Bảng hỏi được xây dựng trên cơ sở các chức năng cơ bản của quản lý giáo dục, bao gồm: lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo điều hành, kiểm tra - đánh giá và các điều kiện bảo đảm triển khai dạy học môn Tiếng Anh theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Bảng hỏi được thiết kế theo thang đo Likert 5 mức độ, với các phương án trả lời thể hiện mức độ đồng ý của người tham gia khảo sát đối với từng tiêu chí nghiên cứu, cụ thể: (1) Hoàn toàn không đồng ý; (2) Không đồng ý; (3) Phân vân/Trung lập; (4) Đồng ý; (5) Hoàn toàn đồng ý. Việc sử dụng thang đo Likert 5 mức độ giúp lượng hóa nhận định của người tham gia một cách rõ ràng, phù hợp với nghiên cứu trong lĩnh vực khoa học giáo dục.

Sau khi thu thập phiếu khảo sát, dữ liệu được mã hóa, kiểm tra và nhập vào bảng tính để phục vụ cho quá trình xử lý và phân tích.

2.3. Phương pháp xử lý và phân tích dữ liệu

Dữ liệu khảo sát được xử lý bằng phần mềm Microsoft Excel, sử dụng các phương pháp thống kê mô tả như: tính tỷ lệ phần trăm (%), điểm trung bình (ĐTB), độ lệch chuẩn (ĐLC) và xếp hạng các nội dung khảo sát.

Giá trị điểm trung bình của từng tiêu chí được tính theo công thức:

$$\bar{X} = \frac{\sum(x_i \times f_i)}{n}$$

Trong đó:

x_i là giá trị điểm số của từng phương án lựa chọn (từ 1 đến 5);

f_i là tần số lựa chọn của từng phương án;

n là tổng số người tham gia khảo sát.

Trên cơ sở giá trị điểm trung bình, kết quả được phân loại theo năm mức độ đánh giá, tương ứng với khoảng cách thang đo $(5 - 1)/5 = 0,8$, cụ thể như sau: từ 1,00 đến dưới 1,80 là mức rất thấp; từ 1,80 đến dưới 2,60 là mức thấp; từ 2,60 đến dưới 3,40 là mức trung bình; từ 3,40 đến dưới 4,20 là mức khá; và từ 4,20 đến 5,00 là mức cao. Cách phân loại này được sử dụng làm căn cứ để đánh giá mức độ thực hiện và hiệu quả của công tác quản lý hoạt động dạy học môn Tiếng Anh, phục vụ cho phân tích thực trạng và thảo luận kết quả nghiên cứu.

3. Kết quả nghiên cứu

3.1. Thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Tiếng Anh ở các trường tiểu học phường Tam Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh đáp ứng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

3.1.1. Thực trạng lập kế hoạch hoạt động dạy học môn Tiếng Anh ở các trường tiểu học phường Tam Thắng, thành phố Hồ Chí Minh

Bảng 1. Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về lập kế hoạch hoạt động dạy học môn Tiếng Anh ở các trường tiểu học

STT	Nội dung	Mức độ đồng ý (%)					ĐTB ĐLC	
		1	2	3	4	5		
1	Việc lập kế hoạch dạy học môn Tiếng Anh được thực hiện đúng quy trình, đảm bảo đầy đủ các nội dung theo yêu cầu của chương trình giáo dục tiểu học	0,00	8,70	17,39	47,83	26,09	3,91	0,90
2	Kế hoạch dạy học tiếng Anh được xây dựng dựa trên mục tiêu, chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo và tình hình thực tế của nhà trường/địa phương	0,00	0,00	30,43	39,13	30,43	4,00	0,80

STT	Nội dung	Mức độ đồng ý (%)					ĐTB ĐLC	
		1	2	3	4	5		
3	Việc lập kế hoạch được giáo viên thực hiện nghiêm túc, có sự chuẩn bị chu đáo trước mỗi học kỳ	0,00	0,00	21,74	43,48	34,78	4,13	0,76
4	Kế hoạch dạy học thể hiện rõ mối liên hệ giữa các chủ đề, bài học và kỹ năng của môn Tiếng Anh	0,00	0,00	21,74	43,48	34,78	4,13	0,76
5	Việc lập kế hoạch có sự tham khảo, trao đổi trong tổ chuyên môn Tiếng Anh	0,00	0,00	21,74	47,83	30,43	4,09	0,73
6	Kế hoạch dạy học môn Tiếng Anh có tính linh hoạt, có thể điều chỉnh kịp thời, phù hợp	0,00	0,00	17,39	52,17	30,43	4,13	0,69

Kết quả Bảng 2 cho thấy cán bộ quản lý và giáo viên đánh giá tích cực công tác lập kế hoạch dạy học môn Tiếng Anh tại các trường tiểu học. Tất cả các nội dung khảo sát đều đạt điểm trung bình từ 3,91 đến 4,13, phản ánh nhận thức tương đối thống nhất về vai trò và chất lượng của hoạt động lập kế hoạch trong triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Cụ thể, các nội dung liên quan đến sự nghiêm túc và chuẩn bị của giáo viên trong lập kế hoạch (ĐTB = 4,13) và tính linh hoạt, khả năng điều chỉnh kế hoạch dạy học (ĐTB = 4,13; ĐLC = 0,69) được đánh giá cao nhất. Điều này cho thấy việc lập kế hoạch không chỉ tuân thủ yêu cầu chương trình mà còn chú trọng đến khả năng thích ứng với điều kiện thực tế của nhà trường và đối tượng học sinh. Bên cạnh đó, nội dung kế hoạch được xây dựng trên cơ sở mục tiêu, chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo và điều kiện địa phương đạt ĐTB = 4,00, cho thấy sự gắn kết tương đối tốt giữa yêu cầu chung và thực tiễn triển khai.

Tuy nhiên, nội dung thực hiện đúng quy trình, bảo đảm đầy đủ các yêu cầu của chương trình có ĐTB thấp nhất (3,91) và độ lệch chuẩn cao hơn (ĐLC = 0,90), phản ánh mức độ đánh giá còn phân tán. Kết quả này cho thấy công tác lập kế hoạch dạy học môn Tiếng Anh tuy đã được triển khai khá đồng bộ, song vẫn cần tiếp tục hoàn thiện để nâng cao tính thống nhất và chất lượng trong toàn hệ thống.

3.1.2. Thực trạng tổ chức các hoạt động dạy học môn Tiếng Anh ở các trường tiểu học phường Tam Thắng, thành phố Hồ Chí Minh

Bảng 2. Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về quản lý tổ chức các hoạt động dạy học môn Tiếng Anh ở các trường tiểu học

STT	Nội dung	Mức độ					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Tổ chức giáo dục thái độ, động cơ học tập cho học sinh	0%	0%	0%	40%	60%	4,60	0,49

STT	Nội dung	Mức độ					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
2	Phân loại trình độ, năng lực học sinh để giảng dạy, bồi dưỡng và phụ đạo cho học sinh	0%	0%	4%	40%	56%	4,52	0,57
3	Tổ chức xây dựng và thực hiện những quy định, hướng dẫn rõ ràng về việc thực hiện chương trình, PP dạy học tiếng Anh	0%	0%	0%	44%	56%	4,56	0,50
4	Nhà trường có những biện pháp khuyến khích, động viên giáo viên tiếng Anh đổi mới PP dạy học	0%	0%	4%	44%	52%	4,48	0,57
5	Nhà trường đầu tư, trang bị đầy đủ các tài liệu, thiết bị dạy học tiếng Anh.	0%	0%	0%	48%	52%	4,52	0,50
6	Nhà trường tạo điều kiện để giáo viên tiếng Anh tham gia các khóa bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ	0%	0%	0%	48%	52%	4,52	0,50
7	Tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh	0%	0%	0%	40%	60%	4,60	0,49
8	Nhà trường tạo môi trường thuận lợi để HS có cơ hội thực hành tiếng Anh (câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa, góc Tiếng Anh...).	0%	0%	0%	52%	48%	4,52	0,50

Kết quả Bảng 3 cho thấy cán bộ quản lý và giáo viên đánh giá rất tích cực công tác quản lý tổ chức các hoạt động dạy học môn Tiếng Anh tại các trường tiểu học nhằm đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Tất cả các nội dung khảo sát đều đạt điểm trung bình cao, dao động từ 4,48 đến 4,60, tương ứng với mức đồng ý, thể hiện sự thống nhất cao trong nhận thức của cán bộ quản lý và giáo viên về hiệu quả của công tác tổ chức dạy học.

Trong đó, các nội dung tổ chức giáo dục thái độ, động cơ học tập cho học sinh và tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh có điểm trung bình cao nhất (ĐTB = 4,60; ĐLC = 0,49), cho thấy nhà trường đặc biệt chú trọng đến việc hình thành động cơ học tập tích cực và theo dõi kết quả học tập của học sinh một cách thường xuyên. Bên cạnh đó, các nội dung liên quan đến xây dựng và thực hiện các quy định, hướng dẫn rõ ràng về chương trình và phương pháp dạy học (ĐTB = 4,56) và phân loại trình độ, năng lực học sinh để tổ chức dạy

học, bồi dưỡng và phụ đạo (ĐTB = 4,52) cũng được đánh giá ở mức cao, phản ánh sự quan tâm đến tính phù hợp và cá thể hóa trong dạy học Tiếng Anh.

Ngoài ra, việc đầu tư trang thiết bị, tài liệu dạy học, tạo điều kiện cho giáo viên tham gia bồi dưỡng chuyên môn và xây dựng môi trường học tập thuận lợi để học sinh thực hành tiếng Anh đều đạt điểm trung bình trên 4,50. Kết quả này khẳng định công tác quản lý tổ chức các hoạt động dạy học môn Tiếng Anh tại các trường tiểu học đã được triển khai tương đối đồng bộ và hiệu quả.

3.1.3. Thực trạng chỉ đạo hoạt động dạy học môn Tiếng Anh ở các trường tiểu học phường Tam Thắng, thành phố Hồ Chí Minh đáp ứng chương trình phổ thông 2018

Bảng 3. Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về chỉ đạo thực hiện hoạt động dạy môn Tiếng Anh ở các trường tiểu học

STT	Nội dung	Mức độ					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Chỉ đạo giáo viên xác định các năng lực ngôn ngữ cần có của học sinh trong giờ lên lớp	0%	0%	0%	48%	52%	4,52	0,50
2	Quản lý quá trình tổ chức giảng dạy trên lớp của giáo viên	0%	0%	0%	52%	48%	4,48	0,50
3	Chỉ đạo việc lựa chọn các hình thức dạy học tích cực, phù hợp	0%	0%	0%	48%	52%	4,52	0,50
4	Chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng các phương pháp dạy học dựa trên tri thức, năng lực hiện có của học sinh	0%	0%	0%	44%	56%	4,56	0,50
5	Xây dựng kế hoạch về việc dự giờ và phân tích giờ dạy của cả năm học theo quy định	0%	0%	4%	36%	60%	4,56	0,57
6	Tổ chức việc dự giờ và phân tích giờ dạy học của giáo viên	0%	0%	4%	44%	52%	4,48	0,57
7	Xác định các tiêu chuẩn thi đua căn cứ vào mức độ dạy học phát triển toàn diện cho học sinh	0%	0%	4%	44%	52%	4,48	0,57

Kết quả Bảng 4 cho thấy cán bộ quản lý và giáo viên đánh giá cao công tác chỉ đạo thực hiện hoạt động dạy học môn Tiếng Anh tại các trường tiểu học nhằm đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Tất cả các nội dung khảo sát đều đạt điểm trung bình từ 4,48 đến 4,56, tương ứng với mức đồng ý, phản ánh sự thống nhất trong nhận thức của

cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của công tác chỉ đạo chuyên môn trong nâng cao chất lượng dạy học.

Trong đó, các nội dung chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh và xây dựng kế hoạch dự giờ, phân tích giờ dạy trong năm học đạt điểm trung bình cao nhất (ĐTB = 4,56), cho thấy nhà trường đặc biệt quan tâm đến việc định hướng phương pháp và tăng cường hoạt động giám sát, hỗ trợ chuyên môn. Bên cạnh đó, việc chỉ đạo giáo viên xác định các năng lực ngôn ngữ cần hình thành cho học sinh trong giờ học (ĐTB = 4,52) và lựa chọn các hình thức dạy học tích cực, phù hợp (ĐTB = 4,52) cũng được đánh giá cao, phản ánh sự bám sát yêu cầu phát triển năng lực của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Các nội dung như quản lý quá trình tổ chức giảng dạy trên lớp, tổ chức dự giờ và phân tích giờ dạy, và xác định tiêu chuẩn thi đua gắn với mức độ phát triển toàn diện của học sinh đều đạt ĐTB = 4,48. Nhìn chung, kết quả khảo sát cho thấy công tác chỉ đạo hoạt động dạy học môn Tiếng Anh đã được triển khai tương đối đồng bộ, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới ở các trường tiểu học.

3.1.4. Thực trạng kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy học môn Tiếng Anh ở các trường tiểu học phường Tam Thắng, thành phố Hồ Chí Minh đáp ứng chương trình phổ thông 2018

Bảng 4. Đánh giá của cán bộ quản lý và giáo viên về hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học môn Tiếng Anh ở các trường tiểu học

STT	Nội dung	Mức độ					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
1	Chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên môn tiếng Anh xây dựng kế hoạch kiểm tra đánh giá cho học sinh	0%	0%	8%	36%	56%	4,48	0,64
2	Theo dõi, đánh giá việc ra đề kiểm tra, đề thi môn tiếng Anh theo ma trận.	0%	0%	4%	36%	60%	4,56	0,57
3	Giám sát việc chấm, trả bài của giáo viên thông qua thực tế sách bài tập, đánh giá thường xuyên bằng sổ theo dõi, sổ điện tử.	0%	0%	4%	40%	56%	4,52	0,57
4	Phân tích đánh giá kết quả học tập của các nhóm học sinh, đánh giá sự tiến bộ của học sinh sau mỗi lần kiểm tra.	0%	0%	4%	44%	52%	4,48	0,57
5	Nhà trường đánh giá giáo viên thông qua chất lượng khảo sát các lớp học, các hoạt động ngoại khóa, câu lạc bộ TA do giáo viên giảng dạy	0%	0%	8%	40%	52%	4,44	0,64

STT	Nội dung	Mức độ					ĐTB	ĐLC
		1	2	3	4	5		
6	Sử dụng kết quả kiểm tra để chỉ đạo tổ chuyên môn điều chỉnh kế hoạch và phương pháp dạy học tiếng Anh cho các năm học tiếp theo	0%	0%	8%	40%	52%	4,44	0,64

Kết quả Bảng 5 cho thấy cán bộ quản lý và giáo viên đánh giá tích cực công tác kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học môn Tiếng Anh tại các trường tiểu học nhằm đáp ứng yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018. Tất cả các nội dung khảo sát đều đạt điểm trung bình cao, dao động từ 4,44 đến 4,56, tương ứng với mức đồng ý, phản ánh sự thống nhất tương đối cao trong nhận thức của cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của hoạt động kiểm tra, đánh giá trong quản lý dạy học.

Trong đó, nội dung theo dõi và đánh giá việc ra đề kiểm tra, đề thi môn Tiếng Anh theo ma trận đạt điểm trung bình cao nhất (ĐTB = 4,56; ĐLC = 0,57), cho thấy nhà trường đặc biệt chú trọng đến việc bảo đảm tính khoa học, chuẩn hóa và phù hợp của công cụ đánh giá. Các nội dung như giám sát việc chấm, trả bài và đánh giá thường xuyên thông qua sổ theo dõi, sổ điện tử (ĐTB = 4,52) và xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá cho học sinh (ĐTB = 4,48) cũng được đánh giá ở mức cao, phản ánh sự quan tâm đến quy trình và tính minh bạch trong đánh giá kết quả học tập của học sinh.

Bên cạnh đó, việc phân tích kết quả học tập của các nhóm học sinh nhằm đánh giá sự tiến bộ (ĐTB = 4,48) và sử dụng kết quả kiểm tra để điều chỉnh kế hoạch, phương pháp dạy học trong các năm học tiếp theo (ĐTB = 4,44) cho thấy công tác kiểm tra, đánh giá không chỉ dừng lại ở khâu đo lường mà còn được sử dụng như một công cụ quản lý nhằm cải tiến chất lượng dạy học. Nhìn chung, kết quả khảo sát khẳng định hoạt động kiểm tra, đánh giá môn Tiếng Anh đã được triển khai tương đối đồng bộ và phù hợp với định hướng phát triển năng lực của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

3.2. Đánh giá chung về thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Tiếng Anh ở các trường tiểu học phường Tam Thắng, thành phố Hồ Chí Minh đáp ứng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018

3.2.1. Điểm mạnh

Thứ nhất, nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của quản lý dạy học môn Tiếng Anh theo Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 tương đối thống nhất và tích cực. Kết quả khảo sát cho thấy các nội dung liên quan đến lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, chỉ đạo và kiểm tra - đánh giá đều đạt điểm trung bình cao, phản ánh sự đồng thuận của cán bộ quản lý và giáo viên về tính cần thiết của công tác quản lý dạy học theo định hướng phát triển năng lực. Đội ngũ cán bộ quản lý đã thể hiện vai trò định hướng rõ ràng, coi dạy học Tiếng Anh là một nhiệm vụ quan trọng trong việc thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở bậc tiểu học.

Thứ hai, công tác lập kế hoạch dạy học môn Tiếng Anh được triển khai tương đối bài bản và bám sát yêu cầu chương trình. Kế hoạch dạy học được xây dựng dựa trên mục tiêu, nội dung của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, đồng thời có điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đặc điểm học sinh. Nội dung kế hoạch thể hiện sự liên kết giữa các chủ đề, bài học và kỹ năng ngôn ngữ, góp phần bảo đảm tính hệ thống trong tổ chức dạy

học. Việc xây dựng kế hoạch có sự tham gia của tổ chuyên môn Tiếng Anh, qua đó nâng cao tính thống nhất trong triển khai.

Thứ ba, công tác tổ chức các hoạt động dạy học môn Tiếng Anh được quan tâm và triển khai khá đồng bộ. Nhà trường chú trọng giáo dục thái độ, động cơ học tập cho học sinh và thực hiện phân loại trình độ để tổ chức dạy học, bồi dưỡng, phụ đạo phù hợp. Hoạt động dạy học được hỗ trợ bởi hệ thống quy định, hướng dẫn tương đối rõ ràng về chương trình và phương pháp. Việc đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, tài liệu dạy học và xây dựng môi trường thực hành Tiếng Anh thông qua câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa đã góp phần nâng cao hiệu quả tổ chức dạy học.

Thứ tư, công tác chỉ đạo chuyên môn được thực hiện thường xuyên và có định hướng rõ ràng. cán bộ quản lý quan tâm chỉ đạo giáo viên xác định các năng lực ngôn ngữ cần hình thành cho học sinh, đồng thời định hướng lựa chọn phương pháp và hình thức dạy học phù hợp với đặc điểm lứa tuổi. Hoạt động dự giờ, phân tích giờ dạy được đưa vào kế hoạch năm học và triển khai tương đối nghiêm túc, góp phần hỗ trợ giáo viên điều chỉnh phương pháp và nâng cao chất lượng giảng dạy.

Thứ năm, hoạt động kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học môn Tiếng Anh từng bước được chuẩn hóa và gắn với mục tiêu phát triển năng lực. Nhà trường chú trọng xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc ra đề theo ma trận, theo dõi quá trình chấm, trả bài và đánh giá thường xuyên. Kết quả đánh giá được sử dụng để theo dõi sự tiến bộ của học sinh và làm căn cứ điều chỉnh kế hoạch, phương pháp dạy học, qua đó từng bước phát huy vai trò của kiểm tra, đánh giá như một công cụ quản lý nhằm cải tiến chất lượng dạy học môn Tiếng Anh.

3.2.2. Điểm yếu

Tuy đạt được nhiều kết quả tích cực, nhưng công tác quản lý hoạt động dạy học môn tiếng Anh ở các trường tiểu học phường Tam Thắng vẫn tồn tại một số hạn chế nhất định. Trước hết, một bộ phận giáo viên tuy đạt chuẩn về trình độ chuyên môn nhưng kỹ năng sử dụng phương pháp dạy học phát triển năng lực, đặc biệt là kỹ năng tổ chức hoạt động giao tiếp tiếng Anh cho học sinh, vẫn còn hạn chế. Sự chênh lệch về trình độ và kinh nghiệm giảng dạy giữa các giáo viên dẫn đến chất lượng dạy học chưa đồng đều giữa các lớp và giữa các trường.

Công tác kiểm tra, đánh giá ở một số trường còn mang tính hình thức, chưa thực sự phản ánh đầy đủ năng lực sử dụng tiếng Anh của học sinh; một số bài kiểm tra vẫn nặng về ghi nhớ kiến thức. Bên cạnh đó, việc bồi dưỡng, tập huấn cho giáo viên về chương trình mới và các phương pháp giảng dạy hiện đại chưa được thực hiện thường xuyên, liên tục, khiến khả năng cập nhật và đổi mới của giáo viên còn chậm. Sự phối hợp giữa nhà trường với phụ huynh trong việc hỗ trợ học sinh học tiếng Anh tại nhà chưa đồng đều, nhiều phụ huynh thiếu kiến thức hoặc thời gian để kèm con, làm hạn chế hiệu quả của quá trình học tập.

Điều kiện bảo đảm cho quản lý dạy học môn Tiếng Anh chưa đồng bộ giữa các trường. Cơ sở vật chất, thiết bị và học liệu phục vụ dạy học Tiếng Anh giữa các trường còn chênh lệch; một số trường thiếu phòng học chức năng và thiết bị nghe nhìn phù hợp. Bên cạnh đó, cơ hội tham gia các khóa bồi dưỡng chuyên sâu cho giáo viên còn hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 trong thực tiễn.

3.2.3. Nguyên nhân của những hạn chế

Những hạn chế trong quản lý hoạt động dạy học môn Tiếng Anh ở các trường tiểu học phường Tam Thắng xuất phát từ cả nguyên nhân chủ quan từ phía đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nguyên nhân khách quan liên quan đến điều kiện tổ chức dạy học cũng như bối cảnh triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018.

Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đặt ra yêu cầu cao về năng lực sử dụng ngoại ngữ, đặc biệt là kỹ năng giao tiếp, trong khi điều kiện thực tế của một số trường chưa đáp ứng kịp, cả về cơ sở vật chất lẫn nguồn nhân lực.

Sự phân bổ giáo viên giữa các trường chưa thật hợp lý, dẫn đến tình trạng có trường dư giáo viên có năng lực tốt, trong khi trường khác lại thiếu hoặc chỉ có giáo viên ít kinh nghiệm.

Nguồn kinh phí dành cho việc đầu tư thiết bị, phòng học tiếng Anh chuyên dụng còn hạn hẹp, chưa đáp ứng hết nhu cầu. Về phía chủ quan, một bộ phận giáo viên chưa thật sự chủ động tự bồi dưỡng, cập nhật phương pháp mới; tâm lý ngại thay đổi, quen với cách dạy truyền thống vẫn tồn tại.

Công tác quản lý ở một số trường chưa thật sâu sát, còn thiếu những biện pháp giám sát, đánh giá hiệu quả để kịp thời hỗ trợ giáo viên khắc phục khó khăn. Hoạt động tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ tuy có tổ chức nhưng chưa liên tục, nội dung đôi khi chưa sát với thực tiễn giảng dạy.

Ngoài ra, việc gắn kết giữa nhà trường, gia đình và cộng đồng để hỗ trợ học sinh học tiếng Anh chưa được chú trọng đúng mức; nhiều học sinh thiếu môi trường thực hành ngoài lớp học, dẫn đến hiệu quả thu chưa cao.

3.3. Những khuyến nghị

Để công tác quản lý hoạt động dạy học môn Tiếng Anh ở các trường tiểu học phường Tam Thắng đáp ứng Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 được hiệu quả và chất lượng ngày càng được nâng cao hơn, bài viết đề xuất một số khuyến nghị như sau:

Thứ nhất, đổi mới công tác lập kế hoạch dạy học môn Tiếng Anh theo hướng phát triển năng lực và có tính chiến lược. Cán bộ quản lý cần chuyển từ lập kế hoạch mang tính hành chính, ngắn hạn sang lập kế hoạch theo tiếp cận phát triển năng lực học sinh, gắn với mục tiêu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và kế hoạch phát triển nhà trường. Kế hoạch dạy học cần xác định rõ mục tiêu năng lực theo từng giai đoạn, các chỉ báo đánh giá và lộ trình thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế. Đồng thời, phát huy vai trò của tổ chuyên môn Tiếng Anh trong xây dựng, rà soát và điều chỉnh kế hoạch nhằm bảo đảm tính khả thi và thống nhất khi triển khai.

Thứ hai, tăng cường quản lý tổ chức dạy học theo hướng phân hóa, cá thể hóa phù hợp với đặc điểm học sinh tiểu học. Nhà trường cần chỉ đạo giáo viên thực hiện phân loại học sinh một cách thực chất, làm cơ sở thiết kế hoạt động dạy học phù hợp với trình độ và nhu cầu học tập khác nhau. Cán bộ quản lý khuyến khích giáo viên vận dụng linh hoạt các hình thức như học theo nhóm, học theo trạm, dự án học tập nhỏ và hoạt động trải nghiệm, tạo điều kiện cho học sinh tham gia tích cực và phát triển năng lực giao tiếp bằng Tiếng Anh. Đồng thời, tăng cường phối hợp giữa nhà trường và gia đình nhằm hỗ trợ học sinh học tập và sử dụng Tiếng Anh ngoài giờ học.

Thứ ba, đổi mới công tác chỉ đạo chuyên môn theo hướng hỗ trợ và phát triển đội ngũ giáo viên Tiếng Anh. Hoạt động chỉ đạo cần tập trung vào hỗ trợ chuyên môn thông qua dự giờ, phân tích giờ dạy, tư vấn và góp ý mang tính xây dựng. Cán bộ quản lý cần định hướng giáo viên xác định rõ các năng lực ngôn ngữ cần hình thành cho học sinh, lựa chọn phương pháp và hình thức dạy học phù hợp với đặc điểm lứa tuổi. Việc xây dựng môi trường sinh hoạt chuyên môn cởi mở, khuyến khích chia sẻ kinh nghiệm sẽ góp phần nâng cao tính đồng bộ trong đổi mới phương pháp dạy học.

Thứ tư, hoàn thiện công tác kiểm tra, đánh giá theo hướng đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh. Nhà trường cần chỉ đạo kết hợp hài hòa giữa đánh giá thường xuyên và định kỳ, chú

trọng đánh giá quá trình và sự tiến bộ của học sinh. Kết quả đánh giá phải được phân tích có hệ thống để làm căn cứ điều chỉnh kế hoạch và phương pháp dạy học. Cán bộ quản lý hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả các công cụ đánh giá và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý dữ liệu nhằm phát huy vai trò của kiểm tra, đánh giá như một công cụ cải tiến chất lượng dạy học.

Thứ năm, tăng cường điều kiện bảo đảm và bồi dưỡng năng lực cho cán bộ quản lý và giáo viên Tiếng Anh. Nhà trường cần rà soát, xây dựng kế hoạch đầu tư và khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, học liệu dạy học Tiếng Anh, bảo đảm tính đồng bộ giữa các trường. Đồng thời, chú trọng bồi dưỡng đội ngũ theo hướng thường xuyên, có trọng tâm và gắn với nhu cầu thực tiễn, tập trung nâng cao năng lực quản lý dạy học cho cán bộ quản lý và năng lực thiết kế, tổ chức dạy học phát triển năng lực cho giáo viên.

4. Kết luận

Nghiên cứu đã phân tích một cách hệ thống thực trạng quản lý hoạt động dạy học môn Tiếng Anh tại các trường tiểu học phường Tam Thắng, Thành phố Hồ Chí Minh trong bối cảnh triển khai Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 thông qua các chức năng quản lý. Kết quả nghiên cứu cho thấy công tác quản lý dạy học môn Tiếng Anh đã đạt được một số kết quả tích cực, thể hiện ở nhận thức tương đối thống nhất của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên, việc lập kế hoạch và tổ chức dạy học từng bước bám sát mục tiêu phát triển năng lực, cũng như sự quan tâm đến đổi mới phương pháp và kiểm tra, đánh giá. Tuy nhiên, nghiên cứu cũng chỉ ra những hạn chế còn tồn tại liên quan đến tính chiến lược của công tác lập kế hoạch, mức độ triển khai dạy học phân hóa, cá thể hóa, sự đồng bộ trong đổi mới phương pháp, hiệu quả khai thác kết quả đánh giá và điều kiện bảo đảm thực hiện. Trên cơ sở phân tích thực trạng và nguyên nhân, bài viết đã đề xuất những khuyến nghị, bám sát yêu cầu của Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 và điều kiện thực tiễn của địa phương. Các khuyến nghị này nếu được triển khai đồng bộ sẽ góp phần nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động dạy học môn Tiếng Anh, qua đó cải thiện chất lượng giáo dục tiểu học và đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục trong giai đoạn hiện nay.

Tài liệu tham khảo

- Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam. (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2016). *Quyết định số 1479/QĐ-BGDĐT ngày 10 tháng 5 năm 2016 ban hành định dạng đề thi đánh giá năng lực sử dụng tiếng Anh bậc 1 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (dành cho học sinh tiểu học)*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018a). *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể* (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018).
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018b). *Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình môn Tiếng Anh* (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018)..
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2020). *Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04 tháng 9 năm 2020 ban hành Điều lệ trường tiểu học*.
- Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2023). *Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31 tháng 7 năm 2023 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học*.

- Chính phủ CHXHCN Việt Nam. (2008). *Quyết định số 1400/2008/QĐ-TTg ngày 30 tháng 9 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008-2020”*.
- Chomsky, N. (1965). *Aspects of the theory of syntax*. Cambridge, MA: MIT Press.
- Lê, Q. D. (2019). Dạy tiếng Anh ở bậc tiểu học: Thách thức và giải pháp. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ*, 84(8), 129-132.
- Lê, V. M. (2023). *Thực trạng hoạt động dạy học môn tiếng Anh ở trường tiểu học trên địa bàn quận Long Biên, thành phố Hà Nội*. Luận văn thạc sĩ, chuyên ngành Quản lý giáo dục. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- Lê, T. T. (2022). *Giải pháp quản lý hoạt động dạy học môn tiếng Anh ở trường tiểu học trên địa bàn quận Đống Đa, thành phố Hà Nội*. Luận văn thạc sĩ, chuyên ngành Quản lý giáo dục. Trường Đại học Thủ đô Hà Nội.
- Lê, T. T. T., & Phạm, P. T. (2020). Quản lý hoạt động dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh trong nhà trường phổ thông. *Tạp chí Giáo dục*, 492, 46-50.
- Lý, P. K., & Phạm, P. T. (2023). Quản lý hoạt động dạy học tiếng Anh ở trường tiểu học theo tiếp cận phát triển năng lực. *Tạp chí Giáo dục*, 23(Số đặc biệt 8), 230-235. <https://tcgd.tapchigiaoduc.edu.vn/index.php/tapchi/article/view/1015>
- Mrowicki, L. (1986). *Project work: English competency-based curriculum*. Northwest Educational Cooperative.
- Nguyễn, T. M. L. (2017). *Quản lý giáo dục và phát triển năng lực giáo viên trong bối cảnh giáo dục hiện đại*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.
- Quốc hội. (2019). *Luật Giáo dục* (Luật số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019).
- Richards, J. C. (2019). *The role of education management in teacher development and curriculum design*. Cambridge: Cambridge University Press.